

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 649/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 01 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước
năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-BTP ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Hội đồng PHPGDPL TW;
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐPHPGDPL tỉnh;
- Lưu VT, K2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

KẾ HOẠCH

**Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật;
xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 04/3/2018
của UBND tỉnh Bình Định)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phổ biến, giáo dục pháp luật, tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; các điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018 của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, xây dựng cấp xã tiếp cận pháp luật; phát hiện và nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL có hiệu quả phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực, địa bàn. Phát huy tinh thần trách nhiệm, tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục chính trị tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước; bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao tham mưu, thực hiện nhiệm vụ PBGDPL; bảo đảm sự chủ động phối hợp, lồng ghép các hoạt động PBGDPL của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- Công tác PBGDPL phải phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư, lĩnh vực pháp luật và nhu cầu xã hội; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; huy động gắn với khai thác, sử dụng

có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL và hòa giải ở cơ sở. Công tác PBGDPL phải được gắn với triển khai, thi hành pháp luật và phục vụ có hiệu quả cho công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành...; tăng cường công tác quản lý nhà nước, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; đổi mới nội dung, hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý; chú trọng huy động các nguồn lực xã hội tham gia, thực hiện PBGDPL.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Triển khai có hiệu quả Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh và các Kế hoạch thực hiện các Đề án về PBGDPL đảm bảo thống nhất, tránh trùng lắp, chồng chéo, lãng phí.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (theo chức năng, nhiệm vụ được giao).

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch triển khai của Trung ương sau khi Thông tư được ban hành.

d) Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các Luật, pháp luật triển khai thi hành Hiến pháp; chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2017 và năm 2018; các luật, pháp lệnh, văn bản mới thuộc phạm vi quản lý; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông... cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và cho nhân dân trên địa bàn.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (theo chức năng, nhiệm vụ được giao); Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan thông tin, truyền thông báo chí; các tổ chức hành nghề pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Hướng dẫn, thực hiện Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2018 (09/11) gắn với thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua qua 05 năm hưởng ứng triển khai Ngày pháp luật.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2018.

e) Tăng cường công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại, cập nhật kiến thức phù hợp; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGD&ĐT-BTP ngày 16/11/2010 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

g) Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL chuyên sâu theo từng lĩnh vực, đối tượng, địa bàn quản lý gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả, phát huy vai trò đội ngũ này trong tham mưu và trực tiếp triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; cơ quan, tổ chức có liên quan; các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

h) Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL; trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và nguy hiểm; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị

áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc và sở, ban, ngành có liên quan (theo chức năng, nhiệm vụ được giao); Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

i) Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách, pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2018 và các năm tiếp theo; tích cực nắm bắt các phản biện, phản hồi của dư luận xã hội phục vụ việc hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (theo chức năng, nhiệm vụ được giao); Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí trên địa bàn tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

k) Phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, linh hoạt trong công tác PBGDPL; tăng cường giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm triển khai công tác PBGDPL giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và học tập kinh nghiệm các địa phương khác.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

l) Bảo đảm điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; đề xuất triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về kinh phí.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Tài chính; Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính – Kế hoạch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

m) Theo dõi, kiểm tra chuyên đề, sơ kết, tổng kết phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn triển khai thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành qua 05 năm triển khai thực hiện.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể chủ trì thực hiện các Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình, Đề án về PBGDPL; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí trên địa bàn tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

n) Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp về PBGDPL đã được ký kết giữa Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Sở Tư pháp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan; đề xuất phương hướng triển khai có hiệu quả, thiết thực các Chương trình phối hợp trong thời gian tới.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh (theo chức năng, nhiệm vụ được giao).

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

o) Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chú trọng Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; các Điều ước quốc tế về nhân quyền, chống tra tấn mà Việt Nam là thành viên; các thỏa thuận ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Ngoại vụ, Sở Công thương, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành của tỉnh (theo chức năng, nhiệm vụ được giao); Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí trên địa bàn tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

p) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; đổi mới nội dung, phương pháp thực hiện PBGDPL, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL thông qua ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (theo chức năng, nhiệm vụ được giao); Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp – Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

g) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi công tác xây dựng, khai thác, quản lý tủ sách pháp luật; nghiên cứu, xây dựng, triển khai thí điểm tủ sách pháp luật điện tử trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Về hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hội, đoàn thể tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn hòa giải viên ở cơ sở; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở gắn với triển khai Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hội, đoàn thể tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở gắn với áp dụng các biện pháp xử lý chuyển hướng và công nhận kết quả hòa giải và các biện pháp giải quyết tranh chấp ngoài tòa án để người dân tích cực sử dụng hòa giải khi giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hội, đoàn thể tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Về xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Trả lời kiến nghị, giải đáp, tháo gỡ vướng mắc thực tế trong quá trình triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hạn chế, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Nghiên cứu, đề xuất, thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với thực hiện hiệu quả tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ của địa phương, nhất là chính quyền cấp xã trong các lĩnh vực xây dựng, ban hành văn bản pháp luật; giải quyết, cải cách thủ tục hành chính; PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

Chi đạo, hướng dẫn, phối hợp, kiểm tra tình hình triển khai công tác xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo chức năng, nhiệm vụ được giao; theo dõi, nắm bắt phản ánh, kiến nghị hương ước vi phạm, nghiên cứu, đề xuất giải pháp; giải đáp, tháo gỡ vướng mắc; biên soạn tài liệu; tổ chức quán triệt, tập huấn hướng dẫn xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (sau khi được ban hành).

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh; cơ quan Trung ương đóng trên địa

bản tinh; UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018.

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tham mưu, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.

- Định kỳ 6 tháng và cuối năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/03/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp và theo hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

2. Kinh phí và các điều kiện bao đảm thực hiện Kế hoạch

- Từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018 của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí cấp cho Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được bố trí trong dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2018.

- Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể căn cứ theo quy định tại các văn bản ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể.

Giao Giám đốc Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo những vấn đề vướng mắc, khó khăn cho UBND tỉnh để xem xét, quyết định theo thẩm quyền./..

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu